| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG Đ**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 05/2021/QĐDS-ST | *Quảng Đ, ngày 02 tháng 6 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG Đ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Ông Trương Quốc C.

*Thư ký phiên họp*: Ông Nguyễn Thanh M - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ tham gia phiên họp***: Ông Thái Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-DS, ngày 08 tháng 3 năm 2021, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1970;

Nơi cư trú: Thôn Hạ Lang, xã Quảng Phú, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn T; sinh năm: 1955; nơi cư trú: Thôn Bao La, xã Quảng Phú, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị D; sinh năm: 1968; nơi cư trú: Thôn Hạ Lang, xã Quảng Phú, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; đã ủy quyền cho bà The.

Ông Nguyễn Văn C; sinh năm: 1972; nơi cư trú: 25 Vạn Kiếp, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đ; đã ủy quyền cho bà The.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn T:* Ông Hồ Ngọc L; sinh năm: 1988 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 23 tháng 02 năm 2021 và quá trình giải quyết tại Tòa án, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị T trình bày như sau:

Bố mẹ của bà The là ông Nguyễn H và bà Nguyễn Thị C hiện nay đều đã chết, khi còn sống, ông bà sinh được 04 người con. Anh của bà The là ông Nguyễn T đã bị bệnh từ nhỏ, chậm phát triển trí tuệ và thường xuyên bị động kinh. Khi lớn lên, bệnh ngày càng nghiêm trọng; hay quyên, nói năng lãm nhảm tuy tự ăn uống, vệ sinh cá nhận được. Gia đình đã đưa đi chữa trị nhưng bệnh không thuyên giảm và được nhận chế độ của chính quyền địa phương cho đối tượng khuyết tật nặng.

Do đó, bà The yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn T là người mất năng lực hành vi dân sự để có đủ cơ sở, điều kiện làm các thủ tục giấy tờ khác liên quan.

Ngày 10/5/2021, sau khi có Kết luận giám định pháp y tâm thần đối với ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị T đã làm đơn xin thay đổi yêu cầu từ việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn T bị mất năng lực hành vi dân sự thành yêu cầu tuyên bố ông T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và có ý kiến được làm người giám hộ cho ông T theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Văn C đều thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị T, ủy quyền cho bà The giải quyết toàn bộ vụ việc tại Tòa án. Đồng thời cũng thống nhất cử bà Nguyễn Thị T làm người giám hộ cho bà ông T theo quy định pháp luật.

Sau khi thụ lý giải quyết và có đơn yêu cầu của bà The, Tòa án đã trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn T và đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm giám định pháp y tâm thần Khu vực Miền Trung.

Người bảo vệ quyền và lợi ịch hợp pháp của ông T nhất trí với ý kiến của bà The và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ tham gia phiên họp trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã cơ bản tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; đảm bảo người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 367, 370, 376, 377 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 23 Bộ luật dân sự; chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự, những người tham gia tố tụng khác và đại diện Viện

kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh ruột của bà là ông Nguyễn T có nơi cư trú tại thôn Bao La, xã Quảng Phú, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

[2] Về nội dung vụ việc:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 239/KLGĐ, ngày 09/4/2021 của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đối với trường hợp ông Nguyễn T kết luận: Tại thời điểm hiện tại, kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ vừa (F71); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thấy phù hợp với lời trình bày của bà Nguyễn Thị T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác cũng như phù hợp với tình trạng hiện tại của ông Nguyễn T. Do đó, yêu cầu của bà Nguyễn Thị T là có căn cứ theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Về việc chỉ định người giám hộ: Bố mẹ của ông Nguyễn T đều đã chết, ông T không có vợ con, bà Nguyễn Thị T là em ruột của ông Nguyễn T, ở gần và qua lại chăm sóc cho ông T. Đồng thời, bà The có ý kiến đồng ý làm người giám hộ cho ông T, các anh chị em còn lại cũng thống nhất chỉ định bà Th làm người giám hộ cho ông T. Xét thấy bà The có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định tại điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí yêu cầu và chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[4] Chi phí trưng cầu giám định bà Nguyễn Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật, bà The đã tự chịu và không có yêu cầu nên không xét.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 370, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà Nguyễn Thị T.

1. Tuyên bố: Ông Nguyễn T, sinh năm: 1955; trú tại: Thôn Bao La, xã Quảng Phú, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của ông Nguyễn T. Bà T thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điều 57, 58 Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000318 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trương Quốc C**

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Quảng Đ;
- THADS huyện Quảng Đ;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS, AV.